

CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: LUẬT
CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN

- 1. Tên học phần:** TƯ PHÁP QUỐC TẾ (INTERNATIONAL JUSTICE); **Mã số:**
- 2. Số tín chỉ:** 3
- 3. Đối tượng:** Sinh viên ngành Luật, hệ đại học
- 4. Phân bổ thời gian**

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành, thực tập	
1	15				15
2	15				15
3	15				15

- 5. Điều kiện tiên quyết:** Không

- 6. Mục tiêu học phần**

- Kiến thức:

Cung cấp cho người học các khái niệm cơ bản của Tư pháp quốc tế: nguồn gốc, quá trình phát triển, các nguyên tắc cơ bản, chủ thể và những kiến thức cơ bản thuộc lĩnh vực điều chỉnh của Tư pháp quốc tế: quyền sở hữu, hợp đồng, quyền sở hữu trí tuệ, hôn nhân gia đình, tố tụng dân sự quốc tế... Môn học hướng tới cung cấp những kiến thức quan trọng nhằm giúp sinh viên am hiểu pháp luật về tư pháp quốc tế, đáp ứng yêu cầu thực hành nghề nghiệp của cử nhân Luật theo chuẩn đầu ra của ngành.

- Kỹ năng:

Giúp người học có kỹ năng đánh giá, lý giải một các khoa học về các quan hệ xã hội thuộc phạm vi điều chỉnh của Tư pháp quốc tế.

- Thái độ:

Người học có thái độ đúng đắn với môn học, có ý thức tôn trọng luật pháp quốc tế, có thái độ đúng đắn với các quan hệ tư pháp quốc tế và có ý thức tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao ý thức pháp luật quốc tế trong nhân dân.

- 7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Môn học trang bị cho người học những kiến thức như: Lý luận cơ bản về tư pháp quốc tế với tư cách là một bộ môn khoa học pháp lý và một lĩnh vực pháp luật đặc thù trong hệ thống pháp luật quốc gia; Vấn đề xung đột pháp luật và áp dụng pháp luật nước ngoài; nguyên tắc cũng như các quy định thực định của pháp luật Việt Nam về giải quyết xung đột pháp luật trong các lĩnh vực: năng lực pháp luật của cá nhân, pháp nhân; sở hữu; hợp đồng;

trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; thừa kế; hôn nhân và gia đình; lao động; Nguyên tắc và các quy định thực chất của pháp luật Việt Nam điều chỉnh trực tiếp các quan hệ có tính chất dân sự có yếu tố nước ngoài.

8. Nhiệm vụ của sinh viên

Phải nghiên cứu tài liệu và nội dung bài học trước giờ lên lớp; chuẩn bị các ý kiến để hỏi, đề xuất khi nghe giảng; chuẩn bị tài liệu, đề cương đầy đủ cho thảo luận. Sinh viên phải tham gia lớp học ít nhất 80% thời lượng của chương trình.

9. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính

[1]. Bùi Xuân Nhự (chủ biên) (2011), *Giáo trình Tư pháp quốc tế*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

- Tài liệu tham khảo

[1]. Hồ Phong Tư (2004), *Giáo trình tư pháp quốc tế*, NXB Tư pháp, Hà Nội.

[2]. Lê Mai Anh (chủ biên) (2012), *Giáo trình Luật quốc tế*, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

[3]. Nguyễn Xuân Linh (1995), *Một số vấn đề cơ bản về luật quốc tế*, NXB TP. Hồ Chí Minh.

[4]. Nguyễn Như Bình (2004), *Một số vấn đề cơ bản về thể chế hội nhập kinh tế quốc tế: Giác độ pháp luật kinh tế - thương mại quốc tế*, NXB Tư pháp, Hà Nội.

[5]. Nguyễn Xuân Linh (1998), *Những nội dung cơ bản của công pháp quốc tế và tư pháp quốc tế*, NXB Thống kê.

10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

- Mô tả tiêu chuẩn: Đánh giá dựa trên mức độ đạt được các mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ; Đánh giá theo hướng giúp phát triển năng lực người học và có khả năng phân loại trình độ của sinh viên.

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần, thái độ</i>			
1	- Tham gia trên lớp - Chuẩn bị bài tốt - Tích cực thảo luận	Quan sát, ghi danh.	
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Tự nghiên cứu: - Nội dung kiến thức 1: Quyền sở hữu của người nước ngoài tại Việt Nam. - Nội dung kiến thức 2: Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp và giống	- Đánh giá qua bài viết, bài tập ở trên lớp - Đánh giá qua các tình huống do sinh viên xây dựng, sưu tập.	

	cây trồng có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam. - Nội dung kiến thức 3: Địa vị pháp lý của người nước ngoài trong tổ tụng dân sự quốc tế.		
3	Hoạt động nhóm: - Nội dung kiến thức: Quốc gia - chủ thể đặc biệt của tư pháp quốc tế; Các phương thức thanh toán quốc tế cơ bản; Vấn đề “di sản không người thừa kế” trong Tư pháp quốc tế - Kỹ năng: Kỹ năng giải quyết vấn đề, làm việc nhóm, trình bày, tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau.	Trình bày báo cáo và nhóm khác đánh giá theo thang điểm	
4	Bài kiểm tra: - Nội dung 1: Lý luận chung về xung đột pháp luật; Chủ thể của tư pháp quốc tế; Quyền sở hữu; Hợp đồng. - Nội dung 2: Thanh toán quốc tế; Thừa kế; Quyền tác giả trong tư pháp quốc tế; Quyền sở hữu công nghiệp. - Nội dung 3: Hôn nhân và gia đình trong tư pháp quốc tế; Quan hệ lao động trong tư pháp quốc tế; Tổ tụng dân sự quốc tế.	Kiểm tra lý thuyết Thực hành xây dựng tình huống	
<i>Các bài thi</i>			
6	Thi kết thúc học phần	Viết hoặc vấn đáp	

11. Thang điểm

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần, thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số	5%	35%	60%

12. Nội dung chi tiết học phần

CHƯƠNG 1 KHÁI NIỆM VỀ TƯ PHÁP QUỐC TẾ VÀ NGUỒN CỦA TƯ PHÁP QUỐC TẾ (3LT)

1.1 Khái niệm tư pháp quốc tế

1.2 Nguồn của tư pháp quốc tế

CHƯƠNG 2 LÝ LUẬN CHUNG VỀ XUNG ĐỘT PHÁP LUẬT (3LT)

2.1 Khái niệm về xung đột pháp luật

2.2 Quy phạm xung đột

2.3 Những vấn đề pháp lý cơ bản về áp dụng pháp luật nước ngoài

CHƯƠNG 3 CHỦ THỂ CỦA TƯ PHÁP QUỐC TẾ (3LT)

3.1 Người nước ngoài

3.2 Pháp nhân trong Tư pháp quốc tế

3.3 Quốc gia - chủ thể đặc biệt của tư pháp quốc tế

CHƯƠNG 4 QUYỀN SỞ HỮU (5LT)

4.1 Khái niệm

4.2 Giải quyết xung đột pháp luật về quyền sở hữu

4.3 Xác định thời điểm chuyển dịch rủi ro đối với tài sản mua bán

4.4 Về hiệu lực của các đạo luật quốc hữu hóa

4.5 Quyền sở hữu của người nước ngoài tại Việt Nam

CHƯƠNG 5 HỢP ĐỒNG (3LT)

5.1 Hợp đồng trong Tư pháp quốc tế

5.2 Hợp đồng mua bán ngoại thương

CHƯƠNG 6 THANH TOÁN QUỐC TẾ (3LT)

6.1 Các loại phương tiện thanh toán quốc tế

6.2 Các phương thức thanh toán quốc tế cơ bản

CHƯƠNG 7 THỪA KẾ (5LT)

7.1 Thừa kế và xung đột pháp luật về thừa kế trong Tư pháp quốc tế

7.2 Nguyên tắc giải quyết xung đột pháp luật về thừa kế theo pháp luật của các nước

7.3 Giải quyết xung đột pháp luật về thừa kế qua các điều ước quốc tế giữa các nước trên thế giới

7.4 Nguyên tắc giải quyết các vấn đề thừa kế có yếu tố nước ngoài theo pháp luật Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc tham gia

7.5 Vấn đề “di sản không người thừa kế” trong Tư pháp quốc tế

CHƯƠNG 8 QUYỀN TÁC GIẢ TRONG TƯ PHÁP QUỐC TẾ (3LT)

8.1 Khái niệm

8.2 Các hình thức bảo hộ quốc tế quyền tác giả

8.3 Bảo hộ quyền tác giả có yếu tố nước ngoài theo pháp luật Việt Nam

CHƯƠNG 9 QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP VÀ QUYỀN ĐỐI VỚI GIỐNG CÂY TRỒNG TRONG TƯ PHÁP QUỐC TẾ (3LT)

9.1 Khái niệm chung về quyền sở hữu công nghiệp và quyền đối với giống cây trồng trong Tư pháp quốc tế

9.2 Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp theo quy định của các điều ước quốc tế

9.3 Bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp và giống cây trồng có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam

9.4 Hợp đồng Lixăng

CHƯƠNG 10 HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH TRONG TƯ PHÁP QUỐC TẾ (4LT)

10.1 Khái niệm chung về quan hệ hôn nhân và gia đình trong tư pháp quốc tế

10.2 Kết hôn

10.3 Ly hôn

10.4 Quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản giữa vợ và chồng

10.5 Quan hệ giữa cha mẹ và con cái

10.6 Nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài

10.7 Giám hộ

CHƯƠNG 11 QUAN HỆ LAO ĐỘNG TRONG TƯ PHÁP QUỐC TẾ (3LT)

11.1 Xung đột trong lĩnh vực lao động và phương pháp giải quyết

11.2 Vấn đề lao động trong tư pháp quốc tế Việt Nam

CHƯƠNG 12 TỔ TỤNG DÂN SỰ QUỐC TẾ (4LT)

12.1 Khái niệm và những nguyên tắc cơ bản của tổ tụng dân sự quốc tế

12.2 Thẩm quyền xét xử dân sự quốc tế

12.3 Địa vị pháp lý của người nước ngoài trong tổ tụng dân sự quốc tế

12.4 Công nhận và thi hành các bản án, quyết định dân sự của tòa án nước ngoài

CHƯƠNG 13 TRỌNG TÀI THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ (3LT)

13.1 Khái niệm trọng tài thương mại quốc tế

13.2 Thỏa thuận trọng tài

13.3 Quy tắc tổ tụng trọng tài

13.4 Công nhận và cho thi hành quyết định của trọng tài nước ngoài

Quảng Bình, ngày tháng năm 201

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Hoàng Dương Hùng

